

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 246/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/02/2025 Trang/ Page: 1/2
1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT TIỀN NAM NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ ĐÔNG HẢI 1	
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	PTN - ETSC	
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Ủng cao su cách điện trung thế The medium voltage insulating rubber boots	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Đôi/ 01 Pair	
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	TN/QT-17; QCVN 15:2013/BLĐTBXH; TCVN 5588 – 1991; EN8020345/20348; Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.	
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	17/02/2025	
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: YS112-01-08 Năm sản xuất/ Date of manufacture: 03/2021 Điện áp làm việc/ Working voltage: 26,5 kV Tần số/ Frequency: 50/60 Hz Số quản lý/ Serial No: N/A Nhà sản xuất/ Manufacture: YOTSUGI - Japan	
8. Phương tiện thử nghiệm: Testing equipment:	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.	
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH	
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem trang sau See next page	
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	153/25/ETSC	
12. Kết luận Conclusion	Ủng cao su cách điện trung thế trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / The medium voltage insulating rubber boots meet technical standards	
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 08/2025 Recommended next testing period:		
Người Thực Hiện Executor	 Nguyễn Đức Tiến Luyến  Nguyễn Quốc Hoàn	



Số/ No: 246/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/02/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	So sánh tham chiếu Compare reference	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Nhãn mác/ Label	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
3	Bề mặt cách điện/ Insulation surface	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok

10.2 Điện trở cách điện (R_{cd})/ Insulation Test (MΩ):

Đối tượng đo The object of measurement	Mức tiêu chuẩn Standard level (MΩ)	Kết quả đo Measurement results (MΩ)	Đánh giá Assess
Cực trong Ủng phải - Vỏ bồn Iron bar in right boot - Case	> 1.000	10.000	Đạt/ Pass
Cực trong Ủng trái - Vỏ bồn Iron bar in left boot - Case	> 1.000	10.000	Đạt/ Pass

10.3 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	Điện áp thử nghiệm Check voltage (kV/s)	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ Test dielectric strength			
	- Ủng phải/ Right	26,5kV/ 180s	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok
	- Ủng trái/ Left	26,5kV/ 180s	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok